TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40/2019/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 11 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự lý số: 28/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Đinh H, sinh năm 1978; Trú tại: Tổ A, phường HTĐ, Quận CL, thành phố Đà Nẵng và chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1984; Trú tại: ấp DĐ, xã NLP, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh H và chị Nguyễn Thị C tự nguyện kết hôn vào năm 2008, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và đã được Ủy ban nhân dân xã NLP cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 48 ngày 09/8/2008. Do vậy, hôn nhân giữa anh Đinh H và chị Nguyễn Thị C là hợp pháp. Nay anh Đinh H và chị Nguyễn Thị C thuận tình ly hôn nên Tòa án ghi nhận.

[2]. Về con chung: Anh Đinh H và chị Nguyễn Thị C có hai người con chung là Đinh Nguyễn Trinh B, sinh ngày 08/10/2005 và Đinh Nguyễn Phi H, sinh ngày 12/6/2008 hiện đang sống chung với chị C. Cháu Đinh Nguyễn Trinh B và Đinh Nguyễn Phi H có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với chị C. Anh H và chị C thống nhất sau khi ly hôn chị C được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đinh Nguyễn Trinh B và Đinh Nguyễn Phi H. Anh Đinh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng bằng 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)*/người, hai người là 1.400.000 đồng *(Một triệu, bốn trăm nghìn đồng)/*tháng và cấp cho đến khi các con đã thành niên (đủ 18 tuổi). Đây là ý chí tự nguyện của các đương sự và phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình nên được ghi nhận.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung phải thu, phải trả: Anh H và chị C khai không có nên Tòa án không xem xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh H với chị Nguyễn Thị C tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị C được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Đinh Nguyễn Trinh B, sinh ngày 08/10/2005 và Đinh Nguyễn Phi H, sinh ngày 12/6/2008. Anh Đinh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng bằng 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)*/ người, hai người là 1.400.000 đồng *(Một triệu, bốn trăm nghìn đồng)/*tháng và cấp cho đến khi các con đã thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, anh Đinh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết anh H có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả: Anh H và chị C khai không có nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh H và chị Nguyễn Thị C tự nguyện nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí Tòa án nhưng được cấn trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí tại biên lai số AA/2018/ 0000514 ngày 21/02/2019 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Càng Long;
- UBND xã NLP;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trang